

**A ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**
Số: 66/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Tho, ngày 13 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 199/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số 7/30 đường Nguyễn Văn N, Phường tám, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Bùi Thanh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: số 7/30 đường Nguyễn Văn N, Phường tám, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/5/2020, anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Thanh T thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 24/6/2008 cho chị Bùi Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thanh S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Thanh T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp theo các biên lai thu số 0001266 và 0001267 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố MT, tỉnh Tiền Giang nên anh, chị đã nộp xong.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 24/6/2008 cho chị Bùi Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thanh S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh S và chị Bùi Thanh T mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp theo các biên lai thu số 0001266 và 0001267 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố MT, tỉnh Tiền Giang nên anh, chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Anh Nguyễn Thanh S;
- Chị Bùi Thanh T;
- Viện kiểm sát ND TP.MT, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.MT, Tiền Giang;
- UBND Phường 8, TP.MT, Tiền Giang;
- Lưu: hồ sơ vụ án-s.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Sang